

NATIONAL VISA (D TYPE) – HO CHI MINH / VIETNAM
HARMONISED LIST OF SUPPORTING DOCUMENTS
STUDY VISA

THỊ THỰC QUỐC GIA (LOẠI D) – HỒ CHÍ MINH / VIỆT NAM
DANH SÁCH GIẤY TỜ CẦN NỘP
THỊ THỰC ĐI HỌC

Please check the boxes below and sign to confirm which documents you have submitted

Xin vui lòng đánh dấu vào các ô và kí tên để xác nhận các giấy tờ đã nộp.

Name and Surname: _____ **Passport No.** _____
(Họ và tên) *(Số hộ chiếu)*

Purpose of Visit: _____ **E-mail address:** _____
(Mục đích chuyến đi) *(Địa chỉ email)*

Tel: _____
(Số điện thoại)

CHECKLIST/ DANH MỤC HỒ SƠ

No.	All applications for National visa contain: <i>Các giấy tờ xin thị thực loại D bao gồm:</i>	Submitted <i>Có nộp</i>	Not Submitted <i>Không nộp</i>	N/A
1	Passport valid for at least 1 year and 3 months prior to the visa's expiration date and must have at least two consecutive blank pages for the visa and stamps; <i>Hộ chiếu phải còn giá trị ít nhất 1 năm trước ngày visa hết hạn và có ít nhất 2 trang trắng liền nhau để dán thị thực và đóng dấu;</i>			
2	A Copy of the passport's identification along with any pages containing visas and stamps <i>Một bản copy hộ chiếu tất cả các trang có thị thực và mộc hải quan</i>			
3	Italian National D visa application form duly filled in with all relevant information, signed by the applicant; <i>Đơn xin cấp thị thực Quốc gia Ý loại D được điền đầy đủ, rõ ràng và do chính đương đơn ký tên;</i>			
4	Two (2) recent and not edited picture passport-style, format cm. 4x6 or 4x4, with white backdrop. One photo must be stuck on the application form; <i>Hai ảnh nền trắng mới chụp không chỉnh sửa, kích thước 4x6 hoặc 4x4; Một ảnh phải dán vào tờ khai;</i>			
5	One way flight reservation; <i>Đặt vé máy bay một chiều;</i>			
6	Travel medical insurance: coverage of more than €30,000 for emergency medical expenses and repatriation (at least for the first month); <i>Bảo hiểm du lịch: với mức bảo hiểm trên €30,000 cho chi phí y tế và hồi hương (có hiệu lực ít nhất cho tháng đầu tiên đến Ý);</i>			
7	Proof of available lodging in Italy (hotel reservation at least for the first week or proof of prepaid or free accommodation offered in Italy) (clicca qui per il modello); <i>Bằng chứng về nơi ở tại Italia (Đặt phòng khách sạn ít nhất cho tuần đầu tiên hoặc bằng chứng về việc thanh toán hoặc được miễn phí chỗ ở tại Italia)(bấm vào đây để lấy mẫu);</i>			

8	Notarized Copy of ID Card; <i>Công chức Căn cước Công dân; p</i>			
9	Notarized copy of temporary residence card and work permits for foreigners; <i>Công chứng Thẻ tạm trú và giấy phép lao động tại Việt Nam với đương đơn là người nước ngoài;</i>			
10	A copy of the pre-registration receipt through the portal www.universitaly.it , or other documentation in case of pre-registration to Institutions of Higher Artistic, Musical, and Dance Education (AFAM), Higher Schools for Language Mediators (SSML), Institutes of Specialization in Psychotherapy, and Post-Diploma Technical Specialization Courses organized by Higher Technical Institutes; Copy phiếu đăng ký ghi danh qua cổng điện tử: www.universitaly.it , hoặc các giấy tờ khác trong trường hợp ghi danh học tại các Viện Nghệ thuật (AFAM), các Trường dành cho biên phiên dịch (SSML), các Học viện chuyên ngành về tâm lý trị liệu và các Khóa học sau đại học chuyên môn kỹ thuật do các Học viện Kỹ thuật cao tổ chức;			
11	Acceptance Letter from the Italian University/Institute; Thư Chấp nhận của Trường Đại học/Tổ chức Đào tạo Ý;			
12	If required by the Italian University, a Declaration of Value (to be requested at the Embassy) for the academic qualification. Giấy chứng nhận văn bằng tương đương (do Đại Sứ quán Italia xác nhận), nếu trường Đại học Ý yêu cầu;			
13	Language Certificate: at least Italian. Level B2 or a Degree Certificate in Italian for courses taught in Italian; IELTS/TOEFL Certificate or a Degree Certificate in English or a Degree Program completed in English-speaking countries for courses taught in English; Chứng chỉ ngoại ngữ: ít nhất trình độ B2 tiếng Ý hoặc Bằng Tốt nghiệp Đại học tiếng Ý đối với các khóa học bằng tiếng Ý; Chứng chỉ ngoại ngữ (TOEFL/IELTS) hoặc bằng Đại học ngành tiếng Anh hoặc Bằng Đại học do các nước nói tiếng Anh cấp đối với các khóa học bằng tiếng Anh;			
14	Proof of sufficient personal economic means for the entire duration of studies in Italy. These financial means must be proven through the student's or the family member personal financial guarantees: bank statement, certificate of income tax payments along with the company's license; social security contributions and pension, etc. Recipients of Italian Government scholarships are not required to demonstrate financial means. Attention: - Savings books are not considered relevant to demonstrate sufficient personal financial resources. -Financial means cannot be demonstrated through bank guarantees, surety bonds, cash, or guarantees provided by third parties; Giấy tờ chứng minh tài chính cho suốt thời kỳ đi học tại Italia. <i>Mức tài chính này phải được chứng minh bằng chính thu nhập cá nhân của sinh viên hoặc của các thành viên trong gia đình: sao kê tài khoản ngân hàng hoặc xác nhận nộp thuế thu nhập cá nhân cùng Giấy phép đăng ký kinh doanh của công ty, bảo hiểm xã hội, xác nhận lương hưu, v.v. Các sinh viên được nhận học bổng của Chính phủ Italia không phải chứng minh tài chính.</i> <i>Lưu ý: - Tài khoản tiền gửi tiết kiệm và sổ tiết kiệm không liên quan đến việc chứng minh thu nhập;</i> <i>- Không chấp nhận chứng minh tài chính qua hợp đồng bảo lãnh ngân hàng, tiền mặt hoặc bảo lãnh do bên thứ ba cung cấp;</i>			
15	Copy of the debit or credit visa card with minimum limit of €1,000; <i>Copy thẻ visa debit hoặc credit với hạn mức tối thiểu là 1,000 €;</i>			

16	Residence certificate (Form CT07); <i>Xác nhận thông tin về Cư trú (Mẫu CT07);</i>			
17	Additional Supporting Documents: Applicants may submit any further documentation as needed or requested by the Visa Office. Những giấy tờ khác hỗ trợ cho việc xin cấp thị thực có thể nộp cùng hồ sơ hoặc được Phòng Visa yêu cầu bổ sung thêm.			

Check as appropriate:

Xin vui lòng đánh dấu nếu phù hợp:



The applicant has confirmed that he/she has no other documents to submit/

Người nộp đơn xác nhận không có bất cứ giấy tờ gì khác để nộp



The applicant has submitted the supporting document above. I have advise him/her that failure to submit all necessary document may result in the application being refused, but he/she has chosen to proceed with the application/

Người nộp đơn đã nộp những giấy tờ kể trên. Tôi đã khuyến cáo với đương đơn rằng việc không cung cấp những giấy tờ cần thiết có thể dẫn đến việc từ chối cấp thị thực, tuy nhiên đương đơn vẫn quyết định nộp hồ sơ.

Name & Signature of Inquiry Officer _____

Tên và chữ ký của nhân viên

Place and date/ *Địa điểm và ngày tháng*

Applicant's Signature / *Chữ ký người nộp đơn*
